

# Quản lý hoạt động cố vấn học tập tại Trường Cao đẳng Bán công Công nghệ và Quản trị doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh

Nguyễn Thị Tuyết\*

\*Học viên Cao học trường Đại học Trà Vinh

Received: 2/6/2023; Accepted: 7/6/2023; Published: 12/6/2023

**Abstract:** On the basis of theoretical research and survey of the actual situation of academic counseling activities management at Ho Chi Minh City College of Technology and Business Administration. The article proposes some measures to manage this activity to contribute to the improvement of the quality of education in schools.

**Keywords:** Academic counseling, Ho Chi Minh City College of Technology and Business Administration

## 1. Đặt vấn đề

Trường Cao đẳng bán công Công nghệ và Quản trị doanh nghiệp Thành Phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 222/QĐ-CĐBC ngày 21/9/2012 về việc ban hành “Quy định công tác CVHT” và hằng năm đều thường xuyên tổ chức kiểm tra đánh giá công tác CVHT có khen thưởng và rút kinh nghiệm. Vì vậy, công tác CVHT được tổ chức tương đối tốt, hầu hết đội ngũ giảng viên được phân công làm công tác cố vấn đã quen với việc hoàn thành nhiệm vụ được giao, và sinh viên cũng nhận thức được điều này. Thấy rõ hơn về vai trò của CVHT từ khi nhập học cho đến khi ra trường và những vấn đề cơ bản trong việc giải quyết các tình huống phát sinh đã được giải quyết với sự hợp tác của CVHT và sinh viên với các đơn vị chức năng. Nhưng trên thực tế, hoạt động của một số CVHT nhìn chung bị cho là kém hiệu quả vì nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan. Sinh viên không hài lòng và mất lòng tin vào CVHT của mình. Người làm công tác CVHT chưa hiểu rõ công việc, đôi khi xảy ra tình trạng hướng dẫn sai làm ảnh hưởng đến quá trình học tập của sinh viên. CVHT là giảng viên kiêm nhiệm nên không có đóng góp gì cho công việc của họ. Công tác phối hợp giữa các phòng ban, đơn vị trong trường chưa chặt chẽ để hỗ trợ công tác CVHT...

Để nâng cao chất lượng giáo dục thành công của nhà trường thì việc nâng cao chất lượng công tác tư vấn học tập là vô cùng cần thiết và quan trọng góp phần nâng cao chất lượng của nhà trường. Vì vậy, nghiên cứu biện pháp quản lý hoạt động CVHT tại Trường Cao đẳng Bán công Công nghệ và Quản trị doanh nghiệp (QTDN) Thành Phố Hồ Chí Minh” là vấn đề cấp thiết hiện nay.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Một số vấn đề về Hoạt động CVHT ở trường

### cao đẳng

2.1.1. **Khái niệm CVHT:** là thuật ngữ đồng thời với phương pháp đào tạo theo tín chỉ Thông qua đội ngũ CVHT giúp sinh viên vừa nắm được những hướng dẫn, thông tin cần thiết cho quá trình học tập và rèn luyện của bản thân sinh viên. Song song với phương pháp đào tạo tín chỉ ở Việt Nam, khái niệm CVHT cũng có nhiều cách gọi khác nhau như cho vị trí CVHT như tư vấn học tập/GV chủ nhiệm/trợ lý sinh viên.

Hoạt động CVHT là các hoạt động chuyên môn của đội ngũ CVHT, hoạt động CVHT gồm rất nhiều các nội dung khác nhau, có thể chia thành các nhóm nội dung hoạt động chính như sau: 1) Cố vấn trong lĩnh vực học tập; 2) Cố vấn trong các lĩnh vực nghề nghiệp; 3) Cố vấn về đời sống sinh hoạt, văn hóa tinh thần; Ngoài các hoạt động hỗ trợ sinh viên xác định được mục tiêu học tập, xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, các hoạt động CVHT hướng sinh viên đến mục tiêu đào tạo chung của nhà trường và đáp ứng chuẩn nghề nghiệp trong tương lai.

### 2.1.2. Quản lý hoạt động CVHT ở trường cao đẳng

Quản lý hoạt động CVHT bao gồm: Quản lý công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ CVHT; Quản lý nội dung, kế hoạch hoạt động công việc của CVHT; Quản lý việc phân công nhiệm vụ cho CVHT; Quản lý công tác kiểm tra, giám sát hiệu quả công việc của CVHT; Quản lý công tác đánh giá, khen thưởng, kỷ luật phù hợp đối với CVHT;

Theo tác giả luận văn, quản lý hoạt động CVHT ở trường cao đẳng là những tác động có mục đích, có kế hoạch của hệ thống quản lý đến hoạt động CVHT và các lực lượng liên đới nhằm huy động tối đa hiệu quả của hoạt động tới sinh viên, giúp sinh viên nắm bắt các quy chế, quy định, chương trình học, phương pháp học,... Từ đó lựa chọn chương trình, xây dựng kế

hoạch học tập phù hợp với năng lực học tập và điều kiện cá nhân, góp phần hạn chế những rủi ro trong học tập, nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

## **2.2. Thực trạng quản lý hoạt động CVHT tại trường CĐBC công nghệ và QYDN TP Hồ Chí Minh**

Tác giả khảo sát 10 CBQL, 50 GV, 115 SV Trường CĐ bán công Công nghệ và Quản trị doanh nghiệp TP. HCM. Kết quả như sau:

*Ưu điểm:* Hoạt động CVHT tại Nhà trường đã được định hình, đa phần cán bộ được phân công làm nhiệm vụ CVHT đã quen dần với việc thực hiện những nhiệm vụ theo quy định; sinh viên cũng dần ý thức hơn về vai trò của CVHT ngay từ khi vào trường. Từ đó, hoạt động CVHT tại Nhà trường đã làm tốt ở một số mặt: Phân công giảng viên giảng dạy của khoa đảm nhiệm chức danh CVHT. Đề ra những quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền lợi và nghĩa vụ của CVHT. CVHT nắm danh sách lớp, thông tin cá nhân sinh viên, cử hoặc tổ chức bầu ban cán sự lớp để quản lý lớp. Hướng dẫn sinh viên tìm hiểu CTĐT của khóa, ngành, tư vấn cho sinh viên lựa chọn học phần phù hợp và tự xây dựng kế hoạch học tập. Tổ chức thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên theo quy chế đánh giá kết quả rèn luyện từng học kỳ và năm học. Nhắc nhở sinh viên khi kết quả học tập của họ bị giám sát.

Bên cạnh đó còn một số yếu điểm: Chưa có sự chủ động tích cực của một số CBQL trong phối hợp giữa các đơn vị hỗ trợ cho CVHT. Đội ngũ CVHT còn gặp nhiều khó khăn trong sinh hoạt, học tập.

## **3.2. Các biện pháp quản lý hoạt động CVHT tại trường CĐBC công nghệ và QYDN TP Hồ Chí Minh**

### **3.2.1 Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của hoạt động CVHT cho cán bộ, giảng viên, sinh viên**

Biện pháp này giúp CVHT có sự hiểu biết thấu đáo về chức năng, nhiệm vụ của họ khi tiếp nhận công việc sẽ có ý nghĩa thúc đẩy hành động trong thực tiễn của cá nhân CVHT. .

Nội dung và cách thực hiện biện pháp: Nâng cao nhận thức cho các cán bộ, giảng viên, sinh viên trong Trường trên cơ sở động viên, khuyến khích từng cá nhân và tập thể tìm hiểu, nghiên cứu, nắm vững các quy chế, quy định của đào tạo theo HCTC; phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các đối tượng đó trong công việc được phân công. Từ đó hiểu được bản chất và tổ chức thực hiện được theo giá trị cốt lõi của phương thức đào tạo tiên tiến này. Cụ thể như sau:

### **3.2.2. Kế hoạch hóa hoạt động CVHT**

Hiện nay, hầu hết đội ngũ CVHT đảm nhiệm vị trí công tác này là do nhận được sự phân công nhiệm vụ từ Ban Giám hiệu nhà trường. Thực tế này sẽ làm nảy sinh một số khó khăn nhất định, nó cản trở đội

ngũ CVHT hoạt động tốt đồng thời cũng tạo ra những thách thức không nhỏ cho công tác quản lý hiệu quả đội ngũ này. Do đó, để đội ngũ làm CVHT thực sự là những người có năng lực, có phẩm chất, yêu nghề, có các đặc điểm tính cách phù hợp với công tác cố vấn thì xây dựng kế hoạch hóa hoạt động CVHT cho đội ngũ cán bộ, giảng viên làm nhiệm vụ CVHT cho sinh viên cụ thể và rõ ràng.

Kế hoạch hoạt động CVHT cho đội ngũ cán bộ, giảng viên làm nhiệm vụ CVHT cho sinh viên giúp CVHT định hướng và nắm được các công việc cần thực hiện trong ngắn hạn hoặc dài hạn như: nội dung kế hoạch, thời gian thực hiện, đối tượng thực hiện, các giải pháp cần kiểm tra, khảo sát và thực hiện, cơ chế hoạt động.v.v. phù hợp với từng giai đoạn phát triển của nhà trường.

*Nội dung và cách thực hiện:* Hiện nay, vị trí CVHT được tuyển chọn theo phương thức là “phân công của lãnh đạo” hoặc “chỉ định”. Cách làm này khiến những người làm CVHT thiếu chủ động hoặc không sẵn sàng cho công việc này.

### **3.2.3. Tổ chức bồi dưỡng phẩm chất, năng lực CMNV cho đội ngũ CVHT**

Biện pháp này giúp CVHT có những phẩm chất và năng lực cần thiết để tư vấn hỗ trợ cho sinh viên trong hoạt động học tập.

Nội dung biện pháp:

Một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của CVHT chính là hỗ trợ học tập cho sinh viên. Để có thể hoàn thành nhiệm vụ này, CVHT cần phải có năng lực chuyên môn vững vàng, có kỹ năng giao tiếp và hiểu sinh viên. Nó bao hàm cả những kỹ năng chuyên sâu và kỹ năng tổng hợp. Để lập kế hoạch tổ chức hoạt động, tìm hiểu và nắm bắt tâm lý đối tượng, hiểu đặc điểm tâm lý lứa tuổi, giáo dục thuyết phục, đối với sinh viên do mình phụ trách, CVHT cần nắm được các kỹ năng sư phạm thông thường và cả những kiến thức nghiệp vụ, năng lực tư vấn của một CVHT cần phải có.

### **3.2.4. Tăng cường chỉ đạo hoạt động CVHT**

Biện pháp này nhằm tăng hiệu quả chỉ đạo giám sát nội dung chương trình hoạt động CVHT, Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động CVHT với mục tiêu là nhận diện chính xác thực trạng chất lượng, hiệu quả của công việc, xem xét mức độ đạt được với mục tiêu dự kiến và toàn bộ kế hoạch đã đặt ra, từ đó có các định hướng đúng cho công việc.

Nội dung và cách thực hiện biện pháp: Phát hiện ra những sai sót, lệch lạc, tìm ra những nguyên nhân những sai sót đó cũng như những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn để kịp thời có những điều chỉnh phù hợp. Đánh giá khách quan, công bằng sẽ có tác dụng

động viên khích lệ rất lớn đến người làm công tác CVHT.

- Xây dựng cơ chế giám sát hoạt động CVHT của giảng viên trong mối quan hệ với sinh viên và các hoạt động chuyên môn.

- Tổ chức lực lượng giám sát: Hội đồng cố vấn; quản lý cấp khoa, trường, đồng nghiệp, sinh viên.

- Giám sát thông qua sản phẩm hoạt động của CVHT và hồ sơ cố vấn của giảng viên cố vấn.

- Để đảm bảo hiệu quả trong hoạt động giám sát nội dung của CVHT, tránh trường hợp CVHT chịu sự chi phối quá nhiều các đầu mối khác nhau trong trường Cao đẳng Bán công Công nghệ và QTDN TP.HCM, đề xuất cơ chế sau: CVHT chịu sự chỉ đạo và giám sát trực tiếp của Hội đồng CVHT của trường trong việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng tư vấn học tập cho sinh viên. Xây dựng kế hoạch, nội dung và lịch giám sát cụ thể, chi tiết. CVHT chịu sự quản lý, kiểm tra, giám sát của lãnh đạo khoa chuyên ngành trong thực hiện các nhiệm vụ quản lý sinh viên.

### 3.2.5. *Đẩy mạnh KTĐG hoạt động của CVHT*

KTĐG là một nội dung không thể thiếu ở bất kỳ một đơn vị giáo dục và đào tạo nào. Đây là công cụ của các nhà QLGD sử dụng để có thể nắm bắt được hiệu quả đạt được của quy trình quản lý trong nhà trường.

Đề nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý hoạt động CVHT thì KTĐG hoạt động CVHT có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Thực hiện tốt KTĐG không những giúp đánh giá thực chất hoạt động CVHT mà còn động viên khích lệ đội ngũ CVHT nỗ lực vươn lên.

Nội dung và cách tiến hành biện pháp: Đánh giá là hoạt động cần thiết của nhà quản lý đối với việc thực hiện nhiệm vụ của CVHT. Gắn hoạt động của CVHT với đòi hỏi từ thực tiễn, cập nhật mô hình mới cho hoạt động CVHT nhằm thích ứng với những thay đổi của thực tế.

Thực tiễn này đòi hỏi các nhà quản lý cũng phải năng động, thường xuyên cập nhật, dám bắt kịp cái mới, mô hình hiệu quả hơn để có những chính sách phù hợp thúc đẩy hoạt động CVHT trong trường cao đẳng hữu hiệu hơn.

Phải thường xuyên kiểm tra CVHT có quan tâm đến tiến độ học tập của sinh viên nhằm giúp sinh viên tìm ra phương hướng, biện pháp khắc phục những hạn chế trong học tập. CVHT có theo dõi quá trình rèn luyện của sinh viên, có nắm rõ tâm tư nguyện vọng, hoàn cảnh gia đình, công việc làm thêm của sinh viên... để kịp thời giúp đỡ những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. Từ đó giúp lãnh đạo nhà trường tìm ra

những nguyên nhân, những ưu điểm, hạn chế của hoạt động CVHT, làm căn cứ bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, đề bạt, bồi dưỡng và thực hiện các chính sách cũng như có những quyết định phù hợp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động CVHT.

### 3.2.6. *Chú trọng điều kiện hỗ trợ cho hoạt động CVHT*

Biện pháp này nhằm giúp cho hoạt động CVHT có điều kiện thực hiện tốt hơn. Bên cạnh đó, nhà quản lý xác định và điều phối được các hỗ trợ cần thiết cho CVHT.

Nội dung và cách thực hiện: Tăng cường đầy đủ các điều kiện hỗ trợ về vật chất và tinh thần giúp cho hoạt động CVHT diễn ra đúng và theo mục tiêu và kế hoạch đề ra, đồng thời nâng cao được chất lượng tư vấn học tập.

CBQL điều phối để có sự kết hợp, hỗ trợ từ phía các đơn vị, các phòng, ban, bộ phận khác trong trường.

Đảm bảo thông tin hai chiều thường xuyên giữa CVHT và các phòng ban, bộ phận sẽ hỗ trợ cho hoạt động CVHT trong khi thực hiện nhiệm vụ và hỗ trợ tốt hơn cho sinh viên trong hoạt động học tập và cuộc sống ở trường cao đẳng.

Phối hợp giữa các đơn vị và thành lập Hội đồng CVHT được xem như là việc làm cần thiết trong quản lý hoạt động CVHT.

## 3. Kết luận

Các kết quả khảo sát và nghiên cứu thực tiễn về quản lý hoạt động CVHT trong Trường CĐ Bán công Công nghệ và QNghiệp TP.HCM cũng đã được phân tích, tác giả đưa ra 6 biện pháp chính cần thiết để quản lý hoạt động CVHT được tốt hơn. Kết quả nghiên cứu của đề tài cũng góp phần tạo thêm cơ sở khoa học để đổi mới công tác quản lý CVHT phù hợp với bối cảnh chung về đổi mới giáo dục và đào tạo, qua đó áp dụng vào thực tế của trường để có những điều chỉnh phù hợp, tạo ra những chuyển biến tích cực theo hướng thực chất và hiệu quả hơn trong hoạt động CVHT.

## Tài liệu tham khảo

1. Quốc hội (2019), *Luật Giáo dục (Sửa đổi 2019)*. Hà Nội
2. Quốc hội (2012) *Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012*. Hà Nội
3. Quốc hội (2018), *Luật số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2019*. Hà Nội
4. Quốc hội (2014), *Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015*;
5. Ban Chấp hành TƯ (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội